

TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 - 2023 (LỚP M/K74 ĐH CÔNG NGHIỆP DƯỢC NGÀNH DƯỢC HỌC)

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng	
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023					
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17		
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22		
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24		Tuần
1	Kỹ thuật hóa dược	33	24		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3				TT	TT	TT	TT								
2	Bào chế và sinh dược học 2	29	32		3	3	3	3	3/4	3/4	3/4	2/4	3/4	3/4	/4	/4	/B													
3	Dược lâm sàng	40	20	20	4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	4/Se	/Se														
4	Ngoại ngữ 4	30			4	4	4	4	4	4	4	2																		
5	Bào chế công nghiệp 1	20	20										4	4	4	4	4	TT	TT	TT	TT	TT								
6	Công nghệ vi sinh trong SXDP	33	24		4	4	4	4	4	4	4	4	5						TT	TT	TT	TT								
7																														
8																														

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2023

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO

Đỗ Hồng Quảng



Đinh Thị Thanh Hải

TIẾN TRÌNH GIẢNG DẠY HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 - 2023 (LỚP N/K74 ĐH DƯỢC LÂM SÀNG NGÀNH DƯỢC HỌC)

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023				Ngày
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	
					1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	Tuần
1	Bào chế và sinh dược học 2	29	32		3	3	3	3	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	2/4	/4	/4	/B												
2	Dược lâm sàng	40	20	20	4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	4/Se	/Se														
3	Ngoại ngữ 4	30			4	4	4	4	4	4	4	2																	
4	Dược lý lâm sàng	41		8	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	1/Se	/Se													
5	Sử dụng thuốc trong điều trị	28	44	20											4	8	8	8	/16	/16	/16	/16							
6	Dược cộng đồng	22	16		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	/8	/8											
7																													
8																													

Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2023

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trần Thị Lan Hương

Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO

Đỗ Hồng Quảng

Đỗ Hồng Quảng

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																												Tháng Ngày Tuần
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023								
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17					
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22					
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24						
1	Bào chế và sinh dược học 2	29	32		3	3	3	3	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	2/4	/4	/4	/B																
2	Dược lâm sàng	40	20	20	4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	4/Se	/Se																		
3	Ngoại ngữ 4	30			4	4	4	4	4	4	4	2																					
4	Marketing Dược	24		12									4	4	4	4	4	4	/Se	/Se	/Se	/B											
5	Quản lý cung ứng thuốc	33	24		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3/4	3/4	/4	/4	/4	/4														
6	Kinh tế dược	35		20	4	4	4	4	4	4	4	4	2	1		/Se	/Se	/Se	/Se	/Se	/Se	/B											
7																																	
8																																	

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2023

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO

Đỗ Hồng Quảng

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
DƯỢC HÀ NỘI
Đinh Thị Thanh Hải

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																												Tháng
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023								
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17					
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22					
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	Tuần					
1	Thực vật dân tộc học ứng dụng	26	8								4	4	4	4	4	4	2		/4	/4													
2	Bào chế và sinh dược học 2	29	32		3	3	3	3	3/4	3/4	3/4	3/4	3/4	2/4	/4	/4	/B																
3	Dược lâm sàng	40	20	20	4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	4/Se	/Se																		
4	Ngoại ngữ 4	30			4	4	4	4	4	4	4	2																					
5	Phương thuốc cổ truyền	22		16								4	4	4	4	4	2	/Se	/Se	/Se	/Se												
6	Phương pháp nghiên cứu cây thuốc	28		4	4	4	4	4	4	4	4	/Se																					
7	Dược lý - Dược cổ truyền	22		16	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2			/Se	/Se	/Se	/Se												
8																																	

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2023

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO



Đỗ Hồng Quảng

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

S T T	Học phần	Số tiết			Số tiết học trong 1 tuần lễ																								Tháng	Ngày	Tuần
		Giờ LT	Giờ TT	Giờ Se	02-2023				03-2023				04-2023				05-2023				06-2023				07-2023						
					6	13	20	27	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17			
					11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22			
				1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24				
1	Điện di và phân tích nhiệt	26	8									4	4	4	4	4	4	2		/8											
2	Ứng dụng sắc ký trong phân tích	37	16		4	4	4	4	4	4	4	3	2							/16											
3	Bào chế và sinh dược học 2	29	32		3	3	3	3	3/4	3/4	3/4	3/4	2/4	/4	/4	/B															
4	Dược lâm sàng	40	20	20	4	4/4	4/4	4/4	4/4	4/Se	4/4	4/Se	4/Se	4/Se	/Se																
5	Ngoại ngữ 4	30			4	4	4	4	4	4	4	2																			
6	Xây dựng tiêu chuẩn nguyên liệu hóa dược	30			3	3	3	3	3	3	3	3	3																		
7	Kiểm nghiệm dược liệu và chế phẩm dược liệu	16	28										4	4	4	4				/16	/12										
8																															

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Trần Thị Lan Hương

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO



Đỗ Hồng Quảng

Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thanh Hải

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU K74 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)

- Từ ngày 06/02 đến ngày 25/03/2023 (TT DLS từ 13/02; TT Bào chế từ 06/03/2023)

S Á N G	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	M1K74	Kỹ thuật HD (1,2,3) Dược lâm sàng (4,5) GD 8		TT DLS	TT BC	Công nghệ vi sinh trong SXDP (2,3,4,5) GD 8						TT BC	TT DLS
				Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD1	Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD2								
	N1K74	TT DLS	TT BC							Bào chế (1,2,3) Dược cộng đồng (4,5) GD 8			
S Á N G	O1K74					TT DLS	TT BC	Quản lý cung ứng thuốc (1,2,3) Kinh tế dược (4,5) GD 8					
										Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD1	Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD2		
	P1K74			Bào chế (1,2,3) Dược lý DCT (4,5) GD 24			Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD2	TT DLS	TT BC	Dược lâm sàng (1,2,3,4) GD 24			
		Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD1											
	Q1K74	UĐSK trong PT thuốc và dịch sinh học (1,2) Bào chế (3,4,5) GD 24						Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD1	Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD2	TT DLS	TT BC		
						Ngoại ngữ (2,3,4,5) GD1							

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU K74 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)

- Từ ngày 06/02 đến ngày 25/03/2023 (TT DLS từ 13/02; TT Bào chế từ 06/03/2023)

C H I Ề U	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	M1K74						Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD1	Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD2	Dược lâm sàng (6,7) Bào chế (8,9,10) GD 8			
		TT DLS2	TT BC2			TT BC2		TT DLS1				
	N1K74	Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD1	Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD2	Dược lý LS (6,7,8,9) GD 8				Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 8			TT BC1	TT DLS1
		TT BC1	TT DLS1			Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD1	Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD2			TT DLS2	TT BC2	
	O1K74	Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 8		Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD1	Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD2	Kinh tế dược (6,7) Bào chế (8,9,10) GD 8		TT BC2	TT DLS2			
				TT DLS1	TT BC1							TT BC2 TT DLS2
	P1K74	PPNC cây thuốc (6,7,8,9) GD 24		TT BC2						Ngoại ngữ (6,7,8,9) GD1	TT DLS1	
				TT DLS2						TT BC1		
	Q1K74			Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 24		TT BC1	TT DLS2			XD tiêu chuẩn nguyên liệu HD (6,7,8) UDSK trong PT thuốc và dịch SH (9,10) GD 24		
						TT DLS1		TT BC1				

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU K74 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)

• Từ ngày 27/03 đến ngày 01/04/2023

	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
												TT BC	TT DLS
S Á N G	M1K74	Kỹ thuật HD (1,2,3) Dược lâm sàng (4,5) GD 8		TT DLS	TT BC	Công nghệ vi sinh trong SXDP (2,3,4,5) GD 8							
				Ngoại ngữ (2,3) GD1	Ngoại ngữ (2,3) GD2								
	N1K74	TT DLS	TT BC							Bảo chế (1,2,3) Dược cộng đồng (4,5) GD 8			
	O1K74					TT DLS	TT BC	Quản lý cung ứng thuốc (1,2,3) Kinh tế dược (4,5) GD 8					
										Ngoại ngữ (2,3) GD1	Ngoại ngữ (2,3) GD2		
	P1K74			Bảo chế (1,2,3) Dược lý DCT (4,5) GD 24		Se PPNCCT	Ngoại ngữ (2,3) GD2	TT DLS	TT BC	Dược lâm sàng (1,2,3,4) GD 24			
		Ngoại ngữ (2,3) GD1						Se PPNCCT					
	Q1K74	ƯDSK trong PT thuốc và dịch sinh học (1,2) Bảo chế (3,4,5) GD 24						Ngoại ngữ (2,3) GD1	Ngoại ngữ (2,3) GD2	TT DLS	TT BC		
						Ngoại ngữ (2,3) GD1							

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU K74 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)

• Từ ngày 27/03 đến ngày 01/04/2023

C H I Ể U													
		THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	M1K74							Ngoại ngữ (7,8) GD1	Ngoại ngữ (7,8) GD2	Dược lâm sàng (6,7,8) Bảo chế (9,10) GD 8			
		TT DLS2	TT BC2			TT BC2			TT DLS1				
	N1K74	Ngoại ngữ (7,8) GD1	Ngoại ngữ (7,8) GD2	Dược lý LS (6,7,8,9) GD 8				Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 8				TT BC1	TT DLS1
		TT BC1	TT DLS1			Ngoại ngữ (7,8) GD1	Ngoại ngữ (7,8) GD2			TT DLS2	TT BC2		
	O1K74	Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 8		Ngoại ngữ (7,8) GD1	Ngoại ngữ (7,8) GD2	Kinh tế dược (6,7) Bảo chế (8,9,10) GD 8		TT BC2	TT DLS2				
TT DLS1				TT BC1					TT BC2			TT DLS2	
P1K74	Phương thuốc cổ truyền (6,7,8,9) GD 24		TT BC2	Se PPNCCT	Thực vật dân tộc học UD (6,7,8,9) GD 24				Ngoại ngữ (7,8) GD1	TT DLS1			
TT DLS2								TT BC1					
Q1K74			Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 24		TT BC1	TT DLS2			XD tiêu chuẩn nguyên liệu HD (6,7,8) UĐSK trong PT thuốc và dịch SH (9,10) GD 24				
		TT DLS1					TT BC1						

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU K74 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)

• Từ ngày 03/04/2023

Từ ngày 03/04/2023

S Á N G	LỚP	THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
	M1K74	Kỹ thuật HD (1,2,3) Dược lâm sàng (4,5) GD 8		TT DLS	TT BC	Bảo chế công nghiệp (2,3,4,5) GD 8						TT BC	TT DLS
	N1K74	TT DLS	TT BC	Se DLLS	Se DCD	Se DCD	Se DLLS			Bảo chế (1,2,3) Dược cộng đồng (4,5) GD 8			
		Se DLLS	Se DCD					Se DCD*					
	O1K74	Se KTD	Se MKD	Marketing Dược (1, 2,3,4) GD 8		TT DLS	TT BC	Quản lý cung ứng thuốc (1,2,3) Kinh tế dược (4,5) GD 8		Se MKD	Se QLCU		
						Se QLCU	Se MKD						
	P1K74		Se DLCT	Bảo chế (1,2,3) Dược lý DCT (4,5) GD 24		Se PTCT		TT DLS	TT BC	Dược lâm sàng (1,2,3,4) GD 24		TT TVDT học	
								Se PTCT					
	Q1K74	ƯDSK trong PT thuốc và dịch sinh học (1,2) Bảo chế (3,4,5) GD 24				Điện di và phân tích nhiệt (2,3,4,5) GD 24		Kiểm nghiệm DL và chế phẩm từ DL (2,3,4,5) GD 24		TT DLS	TT BC		
Se UDSK													

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

THỜI KHOÁ BIỂU K74 - HỌC KỲ II (2022 - 2023)

• Từ ngày 03/04/2023

		THỨ HAI		THỨ BA		THỨ TƯ		THỨ NĂM		THỨ SÁU		THỨ BẢY	
C H I Ể U	M1K74									Dược lâm sàng (6,7) Bảo chế (8,9,10) GD 8			
		TT DLS2	TT BC2			TT BC2			TT DLS1				
	N1K74	Se DCĐ*		Dược lý LS/ Sử dụng thuốc trong ĐT (6,7,8,9) GD 8				Dược lâm sàng/ Sử dụng thuốc trong ĐT (6,7,8,9) GD 8			Se DCĐ1*	TT BC1	TT DLS1
		TT BC1	TT DLS1			Se DCĐ	Se DLLS			TT DLS2	TT BC2/ Se DCĐ2*		
	O1K74	Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 8			Se KTD	Kinh tế dược (6,7) Bảo chế (8,9,10) GD 8		TT BC2	TT DLS2				
				TT DLS1	TT BC1			Se MKD			TT BC2	TT DLS2	
	P1K74	Phương thuốc cổ truyền (6,7,8,9) GD 24		TT BC2	Se PTCT	Thực vật dân tộc học UD (6,7,8,9) GD 24				Se DLCT	TT DLS1		TT TVDT 2
				TT DLS2				Se DLCT	TT BC1	TT TVDT 1			
	Q1K74	Se UDSK		Dược lâm sàng (6,7,8,9) GD 24		TT BC1	TT DLS2		Se UDSK	XD tiêu chuẩn nguyên liệu HD (6,7,8) UDSK trong PT thuốc và dịch SH (9,10) GD 24			
		TT DLS1				TT BC1							

- Thực tập, Seminar của các lớp K74 chia nhóm như sau:

M,N,O K74		P1K74		Q1K74	
Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 3 (Tổ 7,8,9)	Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 3 (Tổ 7,8,9)	Nhóm 1 (Tổ 1,2,3)	Nhóm 3 (Tổ 7,8,9)
Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)	Nhóm 4 (Tổ 10,11,12)	Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)		Nhóm 2 (Tổ 4,5,6)	

* LT toàn khóa K74 bắt đầu từ 06/02/2023;

- LT Bào chế công nghiệp (MK74) từ 03/04/2023;
- LT Sử dụng thuốc trong điều trị (NK74) từ 17/04/2023;
- LT Marketing dược (OK74) từ 03/04/2023;
- LT Thực vật dân tộc học ứng dụng (PK74) từ 27/03/2023; LT Phương thuốc cổ truyền (PK74) từ 27/03/2023;
- LT Điện di và phân tích nhiệt, Kiểm nghiệm DL và chế phẩm từ DL (QK74) từ 03/04/2023;

* TT K74 bắt đầu từ:

- TT Dược lâm sàng từ **13/02/2023**; TT Bào chế từ 06/03/2023
- TT Kỹ thuật Hóa dược, Công nghệ VS trong SXDP và Bào chế công nghiệp (MK74) TT từ 08/05/2023 theo lịch riêng;
- Seminar Dược lý lâm sàng (NK74) từ 17/04/2023; TT Sử dụng thuốc trong điều trị (NK74) từ 15/05/2023 theo lịch BM DLS;
- TT Dược cộng đồng (NK74) từ 01/05/2023;
- Seminar Marketing dược (OK74) từ 15/05/2023; TT Quản lý cung ứng thuốc (OK74) từ 10/04/2023; Se Kinh tế dược từ 24/04/2023;
- Seminar Phương thuốc CT (PK74) từ 08/05/2023; Seminar Dược lý – DCT (PK74) từ 08/05/2023; TT Phương pháp nghiên cứu cây thuốc (PK74) từ 27/03/2023; TT Thực vật dân tộc học ứng dụng từ 22/05/2023;
- TT KNDL và các chế phẩm DL (QK74) từ 22/05/2023, Nhóm 1 thực tập ngày T2, T3, Nhóm 2 vào T4, T5; Nhóm 3 vào T6, T7

tại BM Dược liệu

- Se UĐSK trong PT thuốc và dịch sinh học (PK74) từ 10-15/04/2023; TT UĐSK từ 05-10/06/2023; Nhóm 1 thực tập ngày T2, T3, Nhóm 2 vào T4, T5; Nhóm 3 vào T6, T7 tại BM HPT

- TT Điện di và phân tích nhiệt (PK74) từ 29/05-03/06/2023; Nhóm 1 thực tập ngày T4, Nhóm 2 vào T3; Nhóm 3 vào T5 tại Phòng Thực tập CLC

BUỔI	Phòng KTHD				Phòng CNVS				Phòng BCCN					
	15/05- 20/05	22/05- 27/05	29/05- 03/06	05/06- 10/06	15/05- 20/05	22/05- 27/05	29/05- 03/06	05/06- 10/06	08/05- 12/05	13/05- 18/05	19/05- 24/05	25/05- 30/05	31/05- 05/06	06/06- 10/06
Sáng	Tổ 1,2,3												Tổ 1	
Chiều	Tổ 4,5,6												Tổ 2	
Sáng						Tổ 1,3						Tổ 4		
Chiều						Tổ 2,4						Tổ 3		
Sáng							Tổ 5,7							Tổ 5
Chiều							Tổ 6,8							Tổ 6
Sáng		Tổ 7,8,9							Tổ 7					
Chiều		Tổ 10,11,12							Tổ 8					
Sáng								Tổ 9,11			Tổ 10			
Chiều								Tổ 10,12			Tổ 9			
Sáng										Tổ 11				
Chiều										Tổ 12				
CN										15/05	21/05	28/05	04/06	

Ghi chú: Thực tập liên tục vào các buổi theo các đợt như trên tại các phòng TT KTHD - 6 bài; TT CNVS - 6 bài; TT BCCN1 - 5 bài;
Sáng bắt đầu từ 8h00; Chiều từ 13h30; Nghỉ Chủ nhật.